

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Tiêu chuẩn đánh giá về mặt kỹ thuật theo tiêu chí “Đạt”, “Không Đạt”. E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt. Nhà thầu độc lập và nhà thầu liên danh đều phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

I. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công

1. Hiểu biết và biện pháp tổ chức thi công tổng thể gói thầu:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1 Hiểu biết về dự án và gói thầu: Trình bày được quy mô, phạm vi gói thầu; phân tích, đánh giá vị trí công trình, mặt bằng công trình; giao thông, các điều kiện tự nhiên khu vực của dự án, thuận lợi, khó khăn khi thi công.	Trình bày đầy đủ, hợp lý các nội dung hiểu biết về dự án và gói thầu	Đạt
	Trình bày không đầy đủ hoặc không hợp lý các nội dung hiểu biết về dự án và gói thầu	Không đạt
1.2 Tổ chức mặt bằng công trường: thiết bị thi công, lán trại, phòng thí nghiệm, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, bố trí cống ra vào, rào chắn, biển báo, cấp nước, cấp điện, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công. - Vị trí đặt Ban chỉ huy công trường: Nhà thầu phải có thuyết minh vị trí Ban chỉ huy công trường rõ ràng, cụ thể, hợp lý và khả thi.	Có giải pháp kỹ thuật và Bản vẽ Tổ chức mặt bằng công trường hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng Thuyết minh vị trí đặt Ban chỉ huy công trường hợp lý, khả thi và phù hợp với mặt bằng hiện trạng công trình và Kèm bản vẽ bố trí mặt bằng tổ chức công trường hợp lý khả thi.	Đạt
	Không có giải pháp kỹ thuật hoặc Không có Bản vẽ Tổ chức mặt bằng công trường hoặc có nhưng không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng Hoặc vị trí đặt Ban chỉ huy công trường Không hợp lý, không khả thi	Không đạt

	hoặc Không phù hợp với mặt bằng hiện trạng công trình	
1.3 Có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng người	Có sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng người, đặc biệt là các vị trí Chỉ huy trưởng công trường; Cán bộ kỹ thuật; Cán bộ An toàn lao động.	Đạt
	Không có sơ đồ, hoặc sơ đồ không thể hiện rõ trách nhiệm của từng người hoặc có nhưng không hợp lý	Không đạt
1.4. Giải pháp thi công tổng thể cho công trình (Đầy đủ các hạng mục có trong gói thầu).	Có trình bày giải pháp thi công tổng thể cho công trình phù hợp với bảng tiến độ thi công và phù hợp với hiện trạng công trình xây dựng	Đạt
	Không có giải pháp hoặc có nhưng giải pháp thi công tổng thể cho công trình không phù hợp với bảng tiến độ thi công hoặc không phù hợp với hiện trạng công trình xây dựng	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt	Đạt
	Có ít nhất 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt	Không đạt

2. Biện pháp tổ chức thi công chi tiết các hạng mục:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1 Biện pháp thi công các hạng mục: + Trường Tiểu học Hoa Sơn. + Trường Tiểu học Trường Thịnh. + Trường tiểu học Liên Bạt.	Có thuyết minh giải pháp kỹ thuật và bản vẽ đầy đủ, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ và đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật theo quy định tại Chương V - Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT cũng như Bản vẽ thi công được phê duyệt.	Đạt
	Không có giải pháp kỹ thuật và bản vẽ đầy đủ, khả thi hoặc có nhưng không phù hợp với đề xuất về tiến độ hoặc Không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật theo quy định tại Chương V - Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT cũng như Bản vẽ thi công được phê duyệt	Không đạt

2.2. Công tác tổ chức nghiệm thu và bàn giao công trình	Có trình bày nội dung về nghiệm thu và bàn giao công trình đầy đủ, hợp lý, khả thi.	Đạt
	Không trình bày nội dung về nghiệm thu và bàn giao công trình hoặc có trình bày nhưng nội dung không đầy đủ, không hợp lý, không khả thi.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt	Đạt
	Có ít nhất 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt	Không đạt

3. Khả năng cung cấp thiết bị, vật tư, vật liệu để thi công công trình

3.1. Mức độ đáp ứng về vật liệu: Đối với các vật tư, vật liệu chính: 1. Xi măng; 2. Cát các loại; 3. Đá các loại; 4. Gạch không nung; 5. Gạch ốp, lát 6. Thép các loại; 7. Thiết bị điện, nước; 8. Cửa các loại; 9. Sơn các loại; 10. Tôn	- Có kê khai nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, phù hợp với tiêu chuẩn thiết kế; Tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng tương ứng còn hiệu lực. - - Có đầy đủ các tài liệu chứng minh khả năng cung cấp các loại vật tư, vật liệu gồm: + Trong trường hợp Nhà thầu là đơn vị cung cấp vật liệu: Cung cấp Hóa đơn giá trị gia tăng đã xuất với tư cách là đơn vị bán hàng với đầy đủ các chủng loại vật tư, vật liệu theo yêu cầu của E-HSMT từ năm 2024 trở lại đây. + Trong trường hợp nhà thầu không phải là đơn vị trực tiếp cung cấp vật tư, vật liệu thì phải có hợp đồng nguyên tắc hoặc cam kết của các nhà cung cấp (kèm theo bản chụp được chứng thực giấy phép đăng ký kinh doanh bên cung cấp với đầy đủ các chủng loại vật tư, vật liệu theo yêu cầu của E-HSMT)	Đạt
	Nhà thầu không đáp ứng một trong các nội dung trên	Không đạt
3.2 Có biện pháp bảo quản vật tư, vật liệu tại công trình đảm bảo yêu cầu kỹ thuật	- Có biện pháp bảo quản vật tư, vật liệu hợp lý, khả thi đảm bảo yêu cầu kỹ thuật	Đạt
	- Không có biện pháp hoặc có biện pháp bảo quản vật tư, vật liệu nhưng không hợp lý, không khả thi đảm bảo yêu cầu kỹ thuật	Không đạt

Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt	Đạt
	Có ít nhất 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt	Không đạt

II. Tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1. Thời gian thi công: đảm bảo thời gian không quá 360 ngày có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 360 ngày có tính đến điều kiện thời tiết.	Đạt
	Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 360 ngày hoặc không vượt quá 360 ngày nhưng không tính đến điều kiện thời tiết	Không đạt
2. Biểu đồ tiến độ thi công, Biểu đồ huy động nhân sự, thiết bị hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và Bản vẽ thi công.	+ Bảng chia tiến độ thi công các hạng mục phù hợp với thuyết minh thi công tổng thể công trình. Trình tự thi công các hạng mục công việc hợp lý, khả thi; + Biểu đồ huy động nhân lực theo thời gian thi công hợp lý, khả thi và phù hợp đề xuất của Nhà thầu; + Biểu đồ huy động Thiết bị theo thời gian thi công hợp lý, khả thi và phù hợp đề xuất của Nhà thầu;	Đạt
	Có ít nhất 01 nội dung ở trên không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt	Đạt
	Có ít nhất 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt	Không đạt

III. Cách thức quản lý dự án:

1. Tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường

* Tổ chức quản lý dự án: - Có sơ đồ tổ chức quản lý dự án rõ ràng, thể hiện mối quan hệ giữa các bộ phận. Có phân công chức năng, nhiệm vụ,	Trình bày đầy đủ, chi tiết, hợp lý phù hợp với gói thầu.	Đạt
	Không trình bày hoặc có trình bày nhưng sơ sài, thiếu, không hợp lý, không phù hợp với gói thầu.	Không đạt

trách nhiệm của từng bộ phận/cá nhân. - Có quy trình quản lý dự án bao gồm: quản lý tiến độ, chất lượng, chi phí, an toàn, môi trường, rủi ro.		
* Tổ chức quản lý hiện trường: - Có sơ đồ tổ chức Ban chỉ huy công trường chi tiết, rõ ràng. Có phân công chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm cụ thể cho từng vị trí (Chỉ huy trưởng, cán bộ kỹ thuật phụ trách thi công...); - Có quy trình kiểm soát nhân lực, máy móc, vật tư và an toàn lao động.	Trình bày đầy đủ, chi tiết, hợp lý phù hợp với gói thầu. Không trình bày hoặc có trình bày nhưng sơ sài, thiếu, không hợp lý, không phù hợp với gói thầu.	Đạt Không đạt

2. Các biện pháp bảo đảm chất lượng

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Lập hệ thống quản lý chất lượng trong đó quy định trách nhiệm của từng cá nhân, bộ phận thi công. Có sơ đồ và thuyết minh đầy đủ	- Có hệ thống quản lý chất lượng rõ ràng - Có sơ đồ và thuyết minh đầy đủ	Đạt
	- Không có hệ thống quản lý chất lượng rõ ràng - Hoặc không có sơ đồ hoặc không có thuyết minh.	Không đạt
Thuyết minh biện pháp đảm bảo chất lượng trong các hạng mục thi công chính	Đề xuất đủ các nội dung yêu cầu và biện pháp đảm bảo chất lượng đúng yêu cầu.	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc thuyết minh không đầy đủ, không đạt yêu cầu đối với các nội dung nêu trên hoặc đề xuất biện pháp đảm bảo chất lượng không hợp lý	Không đạt
Quản lý chất lượng vật tư, vật liệu: các quy	Có trình bày đầy đủ các nội dung về công tác quản lý chất lượng vật tư, vật liệu.	Đạt

trình kiểm tra chất lượng vật tư, vật liệu, tiếp nhận, lưu kho, bảo quản. - Có biện pháp bảo quản vật liệu, công trình khi tạm dừng thi công, khi mưa bão	- Có biện pháp bảo quản vật liệu, công trình khi tạm dừng thi công, khi mưa bão	
	Không trình bày biện pháp quản lý chất lượng vật liệu hoặc sơ sài các nội dung về công tác quản lý chất lượng vật tư, vật liệu Hoặc Không Có biện pháp bảo quản vật liệu, công trình khi tạm dừng thi công, khi mưa bão.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt	Đạt
	Có ít nhất 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt	Không đạt

3. Biện pháp bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.1. An toàn lao động		
Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và đầy đủ các nội dung: - <i>Tổ chức đào tạo, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động;</i> - <i>Biện pháp đảm bảo an toàn lao động cho từng công đoạn thi công;</i> - <i>An toàn giao thông ra vào công trường;</i> - <i>Trình bày nội dung về ATLD đáp ứng theo yêu cầu quy định tại Chương V – Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT.</i>	Đạt
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có nhưng không đầy đủ các nội dung yêu cầu hoặc nội dung trình bày không đáp ứng yêu cầu, không hợp lý, khả thi.	Không đạt
3.2. Phòng cháy, chữa cháy		
Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt

với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
3.3. Vệ sinh môi trường		
Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công đủ các nội dung: - Các biện pháp giảm thiểu, bảo vệ môi trường: Tiếng ồn; Bụi và khói; Rung; Kiểm soát nước thải; Kiểm soát rác thải, vệ sinh - Hoàn trả mặt bằng, các công trình hạ tầng kỹ thuật sau khi thi công xong. - Phương án xử lý đồ thải trong quá trình thi công. - Có cam kết đảm bảo vệ sinh môi trường trong suốt quá trình thi công gói thầu này.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công hoặc có nhưng không đầy đủ các nội dung yêu cầu. Hoặc Không có cam kết đảm bảo vệ sinh môi trường trong suốt quá trình thi công gói thầu này.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt	Đạt
	Có ít nhất 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt	Không đạt

IV. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Bảo hành, bảo trì công trình	- Có đề xuất thời gian bảo hành công trình lớn hơn hoặc bằng 12 tháng. - Có trình bày nội dung bảo hành, bảo trì công trình	Đạt

	Không đề xuất thời gian bảo hành hoặc có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng. Hoặc Không trình bày nội dung bảo hành hoặc bảo trì công trình hợp lý	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là Đạt	Đạt
	Có ít nhất 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là Không đạt	Không đạt

V. Uy tín của nhà thầu:

Nhà thầu có cam kết từ năm 2024 đến nay không bị kết luận vi phạm Uy tín thông qua việc tham dự thầu, kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu thực hiện theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP. (Đối với nhà thầu liên danh thì từng thành viên liên danh phải đáp ứng yêu cầu này)	Nhà thầu có cam kết không bị đánh giá về uy tín trong việc tham dự thầu theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 20 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.	Đạt
	- Có đầy đủ cam kết đáp ứng yêu cầu. - Đối với nhà thầu có tên trong danh sách nhà thầu có các hành vi quy định tại khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và được đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia phải thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị yêu cầu nêu trên trong thời hạn 02 năm kể từ lần cuối cùng thực hiện các hành vi này. - Trường hợp nhà thầu liên danh, thành viên liên danh có các hành vi quy định tại khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP như nêu trên phải thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị bảo đảm dự thầu tương ứng với tỷ lệ giá trị công việc thành viên đó đảm nhận trong liên danh trong thời hạn 02 năm kể từ lần cuối cùng thực hiện hành vi này.	Chấp nhận được
	Nhà thầu không có đầy đủ cam kết hoặc cam kết không đúng sự thật hoặc nhà thầu có tên trong danh sách nhà thầu có các hành vi quy định tại khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và được đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia nhưng không thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị yêu cầu nêu trên trong thời hạn 02 năm kể từ lần cuối cùng	Không đạt

	thực hiện các hành vi này. Trường hợp nhà thầu liên danh, thành viên liên danh có các hành vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ -CP như nêu trên nhưng không thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị bảo đảm dự thầu tương ứng với tỷ lệ giá trị công việc thành viên đó đảm nhận trong liên danh trong thời hạn 02 năm kể từ lần cuối cùng thực hiện hành vi này.	
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là Đạt	Đạt
	Có ít nhất 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là Không đạt	Không đạt

Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi các tiêu chuẩn I, II, III, IV được đánh giá là ĐẠT và tiêu chuẩn V được đánh giá là ĐẠT hoặc Chấp nhận được. Trường hợp nhà thầu KHÔNG ĐẠT một trong các tiêu chuẩn I, II, III, IV và V thì được đánh giá là KHÔNG ĐẠT và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo;

Chủ đầu tư được yêu cầu về nhãn hiệu theo nhóm nhãn hiệu cho nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác (đầu vào cho việc thi công theo quy định của pháp luật xây dựng các hạng mục công việc quy định trong hồ sơ mời thầu mà không phải là một hạng mục công việc của gói thầu). Nhà thầu được chào theo nhãn hiệu các nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác theo quy định trong hồ sơ mời thầu hoặc nhãn hiệu khác có chất lượng tương đương hoặc tốt hơn.

Ví dụ: nhóm nhãn hiệu đối với xi măng: xi măng Nghi Sơn, Bỉm Sơn, Bút Sơn, Hà Tiên, Vicem Hoàng Mai. Nhà thầu được chào theo 1 hoặc một số nhãn hiệu trong các nhãn hiệu này hoặc được chào nhãn hiệu khác có chất lượng xi măng tương đương hoặc tốt hơn. Trừ trường hợp do tính chất của gói thầu mà E-HSMT yêu cầu nhà thầu phải thực hiện theo đúng biện pháp thi công nêu trong E-HSMT, E-HSMT cần quy định nhà thầu được đề xuất biện pháp thi công khác với biện pháp thi công nêu trong E-HSMT. Chủ đầu tư không được đưa yêu cầu về khả năng huy động nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu trong yêu cầu về kỹ thuật nhằm loại bỏ nhà thầu.